

Ngày 30/06/2025	13,450 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.6%	-7.6%	-23.7%

	Q2/25	
ROE	6.1%	+/- YoY ▼ 3.9%

	Q2/25		
DT thuần	156	QoQ	YoY
		▲ 17.0	▼ 112
		▲ 12.2%	▼ 41.8%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	295	YoY
		▼ 254
		▼ 46.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	67.3	QoQ	YoY
		▲ 18.9	▼ 20.1
		▲ 39.1%	▼ 22.9%
	tỷ VNĐ		

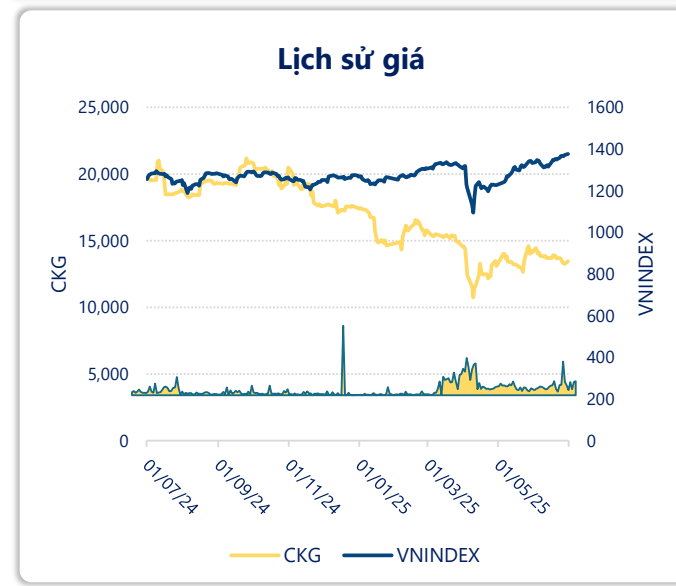
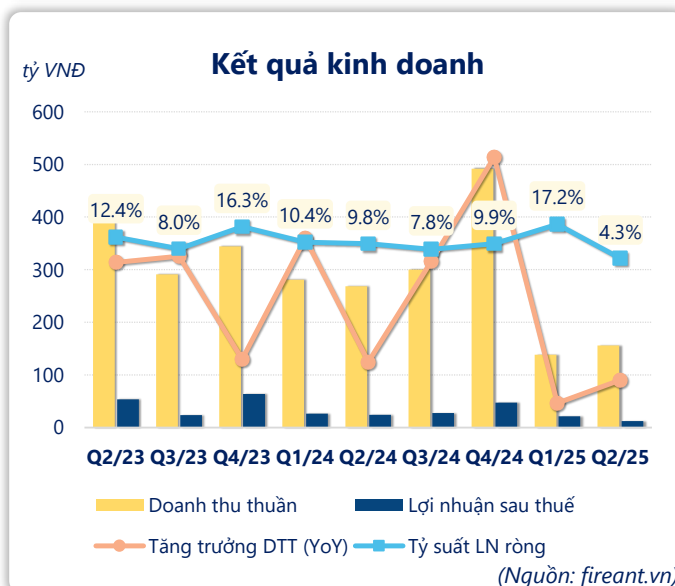
	6T 2025	
LN gộp	116	YoY
		▼ 45.0
		▼ 28.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	26.0	QoQ	YoY
		▼ 1.70	▼ 9.10
		▼ 6.3%	▼ 26.1%
	tỷ VNĐ		

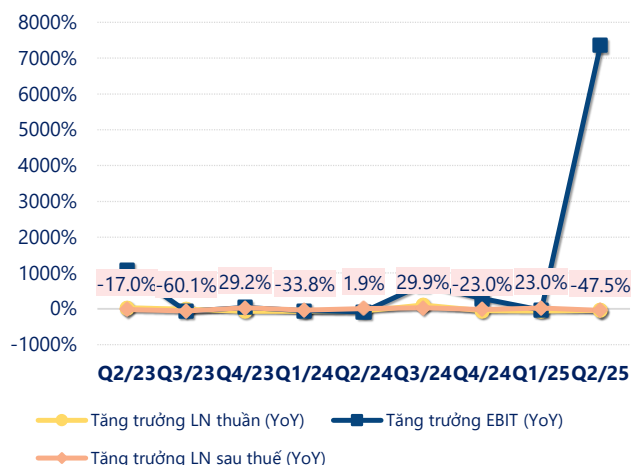
	6T 2025	
LN thuần	53.7	YoY
		▼ 12.9
		▼ 19.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	12.1	QoQ	YoY
		▼ 9.50	▼ 12.4
		▼ 44.1%	▼ 50.7%
	tỷ VNĐ		

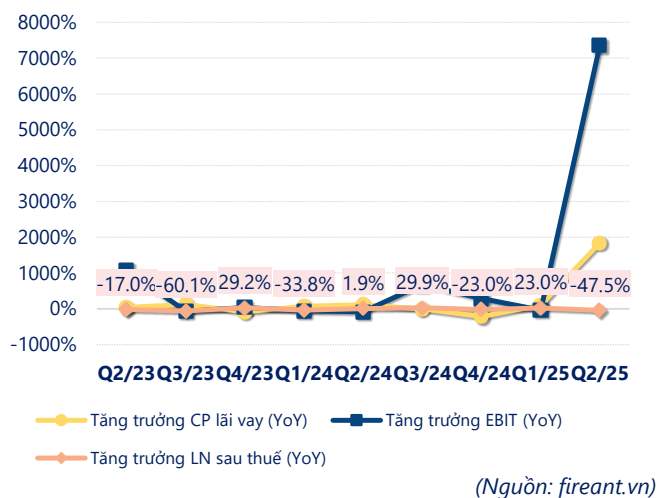
	6T 2025	
LN sau thuế	33.7	YoY
		▼ 17.2
		▼ 33.9%
	tỷ VNĐ	



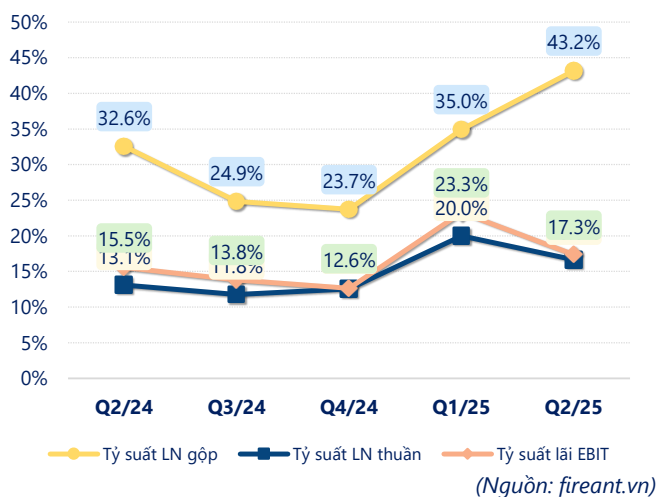
Tăng trưởng lợi nhuận



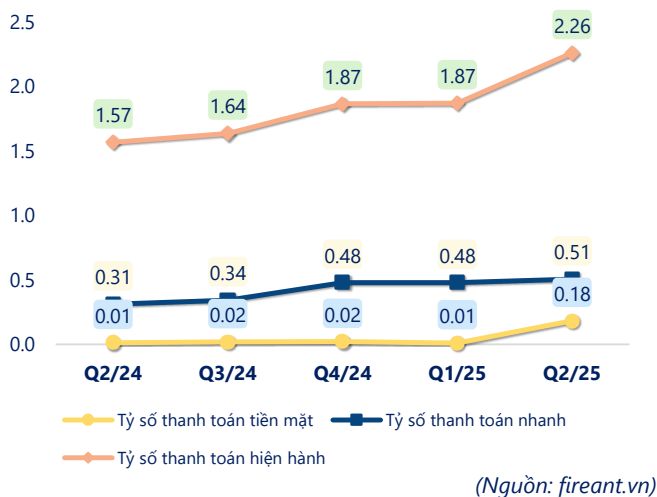
Tăng trưởng chi phí



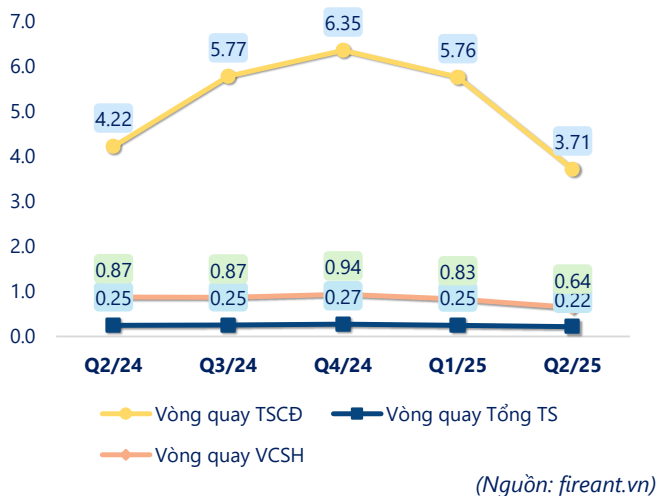
Tỷ suất lợi nhuận



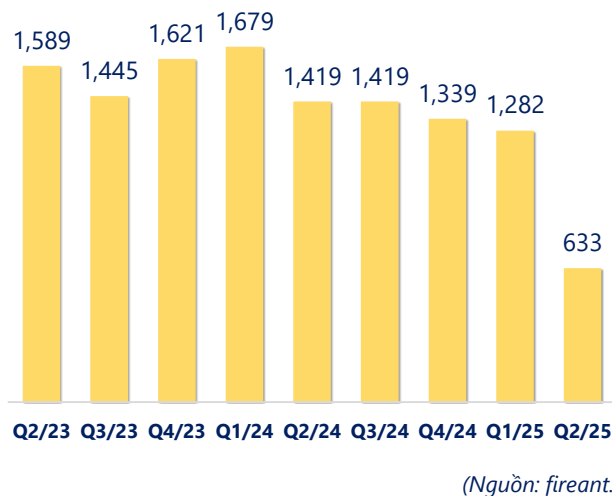
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	156	268	-41.8%	295	549	-46.4%
Giá vốn hàng bán	88.6	181	-51.0%	179	388	-53.9%
Lợi nhuận gộp	67.3	87.4	-22.9%	116	161	-28.2%
Doanh thu HĐTC	2.37	2.71	-12.7%	3.71	5.18	-28.4%
Chi phí TC	9.34	7.48	24.9%	14.1	12.5	12.3%
Chi phí lãi vay	9.34	6.30	48.3%	14.1	12.5	12.3%
LN trong công ty LKLD	0.39	0.02	1835%	0.39	-0.11	448%
Chi phí bán hàng	8.24	8.01	2.9%	13.1	15.3	-14.2%
Chi phí QLDN	26.6	39.5	-32.8%	39.1	72.0	-45.7%
LN thuần từ HĐKD	26.0	35.1	-26.1%	53.7	66.6	-19.4%
Lợi nhuận khác	-8.25	0.27	-3155%	-8.41	0.10	-8953%
LN trước thuế	17.7	35.4	-50.0%	45.2	66.7	-32.1%
Lợi nhuận sau thuế	12.1	24.5	-50.7%	33.7	50.9	-33.9%
LNST của CĐ cty mẹ	6.68	26.4	-74.7%	30.6	55.7	-45.1%

(Nguồn: fireant.vn)

